

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-KTTH
V/v triển khai thực hiện
Nghị quyết số
01/2025/NQ-HĐND ngày
24/2/2025 của Hội đồng
nhân dân tỉnh

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Khối cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Để triển khai thực hiện Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành và địa phương thực hiện như sau:

I. Đối với việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị

1. Lập dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị, thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày

24/10/2024 của Chính phủ và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, chi tiết một số nội dung như sau:

a) Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền và quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP để lập dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị và chịu trách nhiệm về sự cần thiết, sự phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, trình cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Mẫu quyết định phê duyệt tại mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 138/2024/NĐ-CP).

Đối với nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp tỉnh tổ chức lập dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị và gửi Sở Tài chính có ý kiến về nguồn kinh phí để hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Căn cứ quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị của cấp có thẩm quyền, cơ quan, đơn vị dự toán cấp I đề xuất dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của năm kế hoạch, tổng hợp vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Việc phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị

a) Phân bổ dự toán

Sau khi được Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ, giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và đơn vị thuộc ngân sách cấp dưới theo quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

Lưu ý: Trường hợp đơn vị dự toán cấp I phân bổ dự toán chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị cho các đơn vị sử dụng ngân sách khác với dự toán kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước đã được phê duyệt theo quyết định của cấp có thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị rà soát lại nội dung nhiệm vụ và kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước để trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ

và dự toán kinh phí đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi dự toán được giao.

b) Quản lý, sử dụng kinh phí: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

3. Quyết toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị: thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

II. Đối với việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Lập dự toán đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về xây dựng, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về kế toán và các quy định hiện hành; Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, chi tiết một số nội dung như sau:

a) Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền và quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP để dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và chịu trách nhiệm về sự cần thiết, sự phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, trình cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Đối với nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu, lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính, Sở Xây dựng).

- Trên cơ sở kiến nghị của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu, Sở Xây dựng chủ trì, cùng các ngành liên quan tổ chức khảo sát, lập kế hoạch thực hiện cho năm sau gửi Sở Tài chính.

- Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, Sở Tài chính báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh cho chủ trương thực hiện nhiệm vụ.

- Trên cơ sở chủ trương của Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị hoàn thiện lại hồ sơ dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP và chịu trách nhiệm về sự cần thiết, sự phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, trình cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt theo thẩm quyền, cụ thể:

+ Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên đến dưới 15 tỷ đồng: trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

+ Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng: Sở, Ban, ngành, cơ quan, đoàn thể, đơn vị cấp I thuộc cấp tỉnh phê duyệt.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện, cấp xã (bao gồm cả số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh).

b) Căn cứ quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, cơ quan, đơn vị dự toán cấp I đề xuất dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của năm kế hoạch, tổng hợp vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Việc phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

a) Phân bổ dự toán

Sau khi được Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ, giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách

trực thuộc và đơn vị thuộc ngân sách cấp dưới theo quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

b) Quản lý, sử dụng kinh phí: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

3. Quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các nội dung khác không hướng dẫn tại văn bản này thực hiện theo Nghị định số 138/2024/NĐ-CP, Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các quy định có liên quan hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính

Hàng năm cân đối ngân sách để bố trí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và phối hợp với Sở Xây dựng trong việc khảo sát, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương thực hiện. Hạn chế việc giải quyết riêng lẻ từng trường hợp phát sinh trong năm, trừ trường hợp có lý do đặc biệt được Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng ý và giao Sở Tài chính cân đối, tham mưu bố trí vốn thực hiện.

3. Giao Sở Xây dựng

Trên cơ sở kiến nghị của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu, Sở Xây dựng chủ trì, cùng các ngành liên quan tổ chức khảo sát, lập kế hoạch thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng cho năm sau gửi Sở Tài chính để cân đối ngân sách tỉnh, có ý kiến; báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh cho chủ trương thực hiện.

Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án đã đầu tư xây dựng có dự toán từ 500 triệu đồng trở lên đến dưới 15 tỷ đồng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.

4. Các Sở, ban, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nội dung tại mục I, mục II văn bản này và quy định tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 24/2/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định pháp luật. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về

Sở Tài chính đề tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT.NDT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam